

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG

Số: 06 /2020/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cao Bằng, ngày 27 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định thực hiện nếp sống văn minh
trong việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

HỘI CỰU CHIẾN BINH T.CAO BẰNG
Số: 158
ĐỀN Ngày 17/4/2020
Chuyển: Dr/ Trầm
LƯU HỒ SƠ SỐ:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng;

Căn cứ Quyết định số 308/2005/QĐ-TTg ngày 25 tháng 11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

Căn cứ Thông tư số 02/2009/TT-BYT ngày 26 tháng 5 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Y tế về hướng dẫn vệ sinh trong hoạt động mai táng và hỏa táng;

Căn cứ Thông tư số 04/2011/TT-BVHTTDL ngày 21 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2020 và thay thế Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 3. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Ban Chỉ đạo Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./*b*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Vụ Pháp chế - Bộ VHTTDL (để b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh, các CV;
- Trung tâm Thông tin - VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX (TT)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Hoàng Xuân Ánh

Hoàng Xuân Ánh

QUY ĐỊNH

**Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang
trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 06 /2020/QĐ-UBND ngày 27/3/2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân người nước ngoài tham gia vào việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

Tổ chức, cá nhân khi tổ chức việc cưới, việc tang phải tuân thủ các nguyên tắc sau:

1. Không trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc; không để xảy ra các hoạt động mê tín dị đoan.

2. Không lợi dụng việc cưới, việc tang để hoạt động nhằm chia rẽ đoàn kết dân tộc, gây mất đoàn kết trong cộng đồng, dòng họ và gia đình.

3. Không làm ảnh hưởng đến an toàn giao thông và trật tự, an toàn công cộng.

4. Không tổ chức hoặc tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức.

5. Không được sử dụng thời gian làm việc và phương tiện của cơ quan đi đám cưới; không sử dụng công quỹ của cơ quan làm quà mừng, quà tặng trong đám cưới và viếng đám tang phục vụ cho mục đích cá nhân.

6. Tôn trọng sự yên tĩnh của cộng đồng; hạn chế gây tiếng ồn, không mở nhạc trong đám cưới, cử nhạc trong đám tang trước 06 giờ sáng và sau 22 giờ đêm; âm thanh trong tổ chức việc cưới, việc tang phải đảm bảo không vượt quá độ ồn cho phép theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn QCVN 26:2010/BTNMT ban hành kèm theo Thông tư số 39/2010/TT-BTNMT ngày 16 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới

1. Tổ chức việc cưới:

Việc cưới phải được tổ chức theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình, pháp luật về đăng ký và quản lý hộ tịch và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Tổ chức lễ cưới:

Việc tổ chức lễ cưới tại gia đình hoặc tại địa điểm cưới phải thực hiện các quy định sau:

a) Đảm bảo trang trọng, tiết kiệm, vui tươi, lành mạnh, phù hợp với phong tục, tập quán, truyền thống văn hóa của từng địa phương, dân tộc, tôn giáo và phù hợp với hoàn cảnh của hai gia đình;

b) Các thủ tục chậm ngõ, ăn hỏi, rước dâu cần được tổ chức theo phong tục, tập quán; không phô trương hình thức, rườm rà; không nặng về đòi hỏi lễ vật;

c) Tổ chức tiệc cưới phù hợp với hoàn cảnh gia đình, tránh phô trương, lăng phí; việc tổ chức ăn uống trong tiệc cưới phải đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm;

d) Trang trí lễ cưới cần giản dị, không rườm rà, phô trương; trang phục cô dâu, chú rể đẹp và lịch sự, phù hợp với văn hóa dân tộc;

3. Khuyến khích thực hiện các hoạt động sau trong tổ chức việc cưới:

a) Dùng hình thức báo hỷ thay cho giấy mời dự lễ cưới, tiệc cưới;

b) Hạn chế tổ chức tiệc cưới linh đình, chỉ tổ chức tiệc trà, tiệc ngọt trong lễ cưới;

c) Cơ quan, tổ chức, đoàn thể đứng ra tổ chức lễ cưới;

d) Cô dâu, chú rể và gia đình đặt hoa tại đài tưởng niệm liệt sĩ, nghĩa trang liệt sĩ, di tích lịch sử - văn hóa; trồng cây lưu niệm tại địa phương trong ngày cưới;

đ) Cô dâu, chú rể và gia đình mặc trang phục truyền thống hoặc trang phục của dân tộc mình trong ngày cưới;

e) Tổ chức việc cưới vào ngày nghỉ cuối tuần, ngày nghỉ lễ;

Điều 4. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc tang

1. Tổ chức việc tang

a) Việc tang phải được tổ chức theo quy định của pháp luật về đăng ký và quản lý hộ tịch, pháp luật về bảo vệ môi trường, pháp luật về y tế và các quy định pháp luật khác có liên quan.

b) Địa điểm tổ chức lễ tang do gia đình người qua đời quyết định trên cơ sở phù hợp với phong tục tập quán dân tộc, địa phương nhưng phải đảm bảo an toàn;

c) Lễ tang do gia đình người chết quyết định tổ chức tại nhà hoặc tại địa điểm công cộng theo quy định.

d) Trong trường hợp lễ tang do Ban lễ tang tổ chức, Ban lễ tang có trách nhiệm phối hợp với gia đình người chết thống nhất quyết định những vấn đề liên quan đến việc tổ chức tang lễ.

đ) Nếu người chết không có gia đình hoặc thân nhân thì Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp với các tổ chức quần chúng chịu trách nhiệm tổ chức khâm liệm và mai táng chu đáo theo phong tục truyền thống.

2. Tổ chức lễ tang:

a) Lễ tang cần được tổ chức chu đáo, trang nghiêm, tiết kiệm, phù hợp với tập quán truyền thống, văn hóa dân tộc và hoàn cảnh gia đình người qua đời;

b) Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức lễ tang chu đáo; vận động gia đình có người chết xóa bỏ các hủ tục lạc hậu, các hành vi mê tín dị đoan trong lễ tang;

c) Việc mặc tang phục và treo cờ tang thực hiện theo truyền thống của địa phương, dân tộc, tôn giáo; chỉ treo cờ tang tại địa điểm tổ chức lễ tang;

d) Việc phúng viếng phải đảm bảo văn minh, lịch sự, theo điều hành của Ban lễ tang và gia đình người qua đời;

Trường hợp người chết theo một tôn giáo hoặc là đồng bào dân tộc thiểu số, trong lễ tang được sử dụng nhạc tang của tôn giáo hoặc của dân tộc thiểu số đó; không sử dụng các nhạc khúc không phù hợp trong lễ tang;

d) Khi đưa tang phải tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn giao thông và trật tự an toàn công cộng; hạn chế tối đa việc rắc vàng mã, tiền âm phủ trên đường, cẩm rải tiền Việt Nam và các loại tiền nước ngoài trên đường đưa tang;

e) Việc quàn ướp, khâm liệm, mai táng, hỏa táng, bốc mộ, di chuyển thi hài, hài cốt thực hiện theo quy định tại Thông tư số 02/2009/TT-BYT ngày 26/5/2009 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn vệ sinh trong hoạt động mai táng và hỏa táng;

g) Người qua đời phải được chôn cất trong nghĩa trang; trường hợp chưa xây dựng được nghĩa trang, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn có trách nhiệm hướng dẫn nhân dân tổ chức chôn cất phù hợp với quy hoạch quỹ đất của địa phương.

h) Lễ tang của cán bộ, công chức, viên chức nhà nước, khi tổ chức ngoài việc thực hiện các quy định trên cần tuân thủ các quy định tại Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17/12/2012 của Chính phủ về việc tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức.

3. Khuyến khích thực hiện các hình thức sau trong việc tang:

a) Hạn chế phúng, viếng bằng vòng hoa, bức trướng; sử dụng vòng hoa luân chuyển cho các đoàn đến viếng;

b) Việc chôn cất nên xa khu dân cư, không chôn cất trong khu vườn nhà, đồng ruộng, đầu nguồn nước sinh hoạt;

b) Xóa bỏ các hủ tục mê tín, lạc hậu và những nghi thức rườm rà khác;

d) Các nghi thức cúng 3 ngày, 7 ngày, 49 ngày, 100 ngày, giỗ đầu, giỗ hết, cải táng chỉ nên thực hiện trong ngày và trong nội bộ gia đình, dòng họ.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 5. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Tổ chức, cá nhân thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang được cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định.
2. Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm hoặc lợi dụng chức vụ, quyền hạn làm trái các quy định tại Quy định này thì tuỳ theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.
3. Khuyến khích công dân phát hiện, tố giác các hành vi vi phạm việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị lực lượng vũ trang, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chỉ đạo và tăng cường công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện các nội dung của Quy định này.
2. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm chỉ đạo các tổ chức, cá nhân trên địa bàn về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang; bổ sung việc thực hiện quy định này vào quy ước tổ, xóm và các quy định, quy chế hoạt động của cơ quan, đơn vị; gắn việc thực hiện quy định này vào việc đánh giá, duy trì, phát huy danh hiệu văn hóa hàng năm. Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố thường xuyên kiểm tra, đánh giá, nhắc nhở và báo cáo với cấp trên về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trên địa bàn.
3. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh tổng hợp tình hình thực hiện, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh định kỳ hàng năm theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp có vướng mắc hoặc phát sinh, các địa phương kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) để xem xét, sửa đổi, bổ sung phù hợp. Trường hợp các văn bản được viện dẫn theo Quy định có sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản mới./.ss

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Hoàng Xuân Ánh